TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 18-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Kim Thu

Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm: 1990 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKHKTT: 42A, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn (văn hóa): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc Ng, sinh năm: 1968 và bà: Đoàn Thị H, sinh năm: 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến ngày 11/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn T: Ông Trần Ngọc Ng, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1972; đồng trú: 42A, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Định, là cha và mẹ ruột của bị cáo đại diện theo pháp luật (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Bà Nguyễn Trần Phương Th là Luật sư của Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định (Có mặt).

Địa chỉ: 28E, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Định

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Trần Vĩnh K, sinh năm: 1990 (Có mặt)

Trú tại: 120Ê, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Định.

2. Anh Lê Nhựt M, sinh năm: 2000 (Có mặt).

Trú tại: 16/31A, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Định.

3. Anh Bùi Văn I, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

Trú tại: 17/4Ê, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Định.

4. Anh Trần Thành L, sinh năm: 1995 (Có mặt).

5. Bà Đoàn Thị H, sinh năm: 1972 (Có mặt).

Đồng trú: 42A, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00’ ngày 15/8/2021, Bùi Văn I, Võ Bùi Đăng Kh và Nguyễn Quốc D cùng ngồi nhậu tại xưởng mộc của I tại thôn Ngãi Chánh, xã Nhơn Hậu, TX. C. Đến khoảng 22h00’ cùng ngày, I điều khiển xe mô tô 77F1-236.21 chở D đến nhà Trần Văn T (Ở 42A, phường B) để mua thêm mồi và bia về nhậu tiếp. Lúc này, T cùng với Trần Thành L (Em ruột T), Lê Nhựt M đang ngồi nhậu tại nhà. Thấy I và D đến, T nói "Hai anh em vào uống ly rồi đi” thì được I và D đồng ý. Trong quá trình nhậu, D mời L uống 01 ly bia thì L trả lời “Mới uống rồi, từ từ tao uống”. D đổ ly bia xuống đất. L hỏi D sao đổ bia thì D la chửi L là sao không uống, coi thường D. Thấy vậy, T nói D làm vậy là không đúng. D quay lại la chửi T nói T bênh vực L rồi bỏ đi về. Sau khi về lại xưởng, D gọi điện thoại cho T khiêu khích đánh nhau thì T nói “Sao mầy nhỏ mà mất dạy dữ”. Một lúc sau, I điều khiển xe mô tô chở D quay lại nhà T. Khi vào sân nhà T, D đứng la chửi và thách thức đánh nhau với T. T nói: “Đang dịch covid mày làm gì la chửi to vậy” rồi nói D đi về. D tiếp tục la chửi, thách thức đánh nhau với T nên T bực tức, dùng tay tát 01 cái vào mặt D. D nhào đến cắn vào trán T. Lúc này, do mọi người can ngăn nên D bỏ về. Sau đó, D dùng tài khoản Facebook tên “X” đăng hình cuộc gọi đến tài khoản Facebook của T tên “Trấn T” với dòng status “Mày là thằng thỏ đế”. Đồng thời, D nhắn tin khiêu khích, thách đố T đánh tay đôi với mình.

Bực tức vì bị D nhiều lần khiêu khích, T lấy một con dao Thái Lan (Cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại sắc bén dài khoảng 16 cm) giấu vào người rồi đi đến xưởng mộc của I tìm D để nói chuyện. Thấy vậy, bà Đoàn Thị H (Mẹ của T) gọi điện thoại cho Bùi Trần Vĩnh K là bạn của T, đến khuyên can T. K gặp T ở bãi đất trống gần nhà của D và khuyên T đi về. T không đồng ý nên tiếp tục đi đến trước nhà D, gọi điện thoại cho D kêu ra gặp nói chuyện. D từ trong

xưởng mộc (bên cạnh nhà) chạy ra, trên tay cầm 01 tua vít đầu dẹp nhào đến chém ngang trúng vào ngực của T. T dùng tay phải rút con dao Thái Lan từ trong túi quần ra, đâm thẳng vào bụng D 03 nhát liên tiếp. Lúc này, I và một số người đến can ngăn, thấy D bị thương, chảy máu ở vùng bụng nên đưa D đến Trung tâm y tế thị xã C cấp cứu rồi chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị. T bị thương rách da chảy máu vùng ngực trái, tự đến Trạm y tế phường B sơ cứu vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237 ngày 23/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Văn T hiện tại là 03%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 252 ngày 05/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định, kết luận về thương tích của Nguyễn Quốc D như sau: Các vết thương vùng bụng gây thấu bụng, rách mạc treo ruột non, thủng ruột non nhiều vị trí đã phẫu thuật. Hiện tại, bụng có 03 vết thương để sẹo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Quốc D hiện tại là 41%.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1340 ngày 19/7/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi đối với Trần Văn T như sau: Trước, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại đều hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Về dân sự: Bị can Trần Văn T đã bồi thường cho Nguyễn Quốc D 32.000.000 đồng và D không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thương tích do D gây ra, T không yêu cầu xử lý hình sự đối với D và không yêu cầu D bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSBĐ-P2 ngày 22/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố Trần Văn T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Giết người" và áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc D không yêu cầu bồi thường nên miễn xem xét.

Luật sư Nguyễn Trần Phương Th đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, đã tham gia nghĩa vụ quân sự, sau khi hoàn T nghĩa vụ

quân sự trở về địa phương bị cáo bị tai nạn giao thông rất nặng chấn thương sọ não dẫn đến bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên khi bị Nguyễn Quốc D khiêu khích, thách thức đánh nhau, bị cáo đã không kìm chế được bản thân đã dẫn đến hậu quả gây ra thương tích cho bị hại 41% trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại các điểm b, q, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo T công dân tốt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ việc Nguyễn Quốc D mắng chửi Trần T L (Em ruột của T) nên Trần Văn T có khuyên can nhưng D không nghe mà còn khiêu khích đánh nhau với T, D liên tục gọi điện thoại thách thức và dùng tài khoản Facebook tên "X" đăng hình cuộc gọi đến tài khoản Facebook của T tên "Trấn T" với dòng status "Mày là thằng thỏ đế". Bực tức nên khoảng hơn 22h00' ngày 15/8/2021, Trần Văn T tìm đến nhà D để giải quyết mâu thuẫn. Khi vừa đến cổng nhà D, D nhìn thấy T liền cầm 01 tua vít đầu dẹp nhào đến chém ngang trúng vào ngực của T. T liền dùng tay phải rút con dao Thái Lan từ trong túi quần ra, đâm thẳng vào bụng D 03 nhát liên tiếp. Hậu quả: Trần Văn T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Nguyễn Quốc D bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 41%.

Hành vi bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân nhưng do bị hại khiêu khích thách đố và dùng tua vít đâm vào bị cáo trước nên bị cáo đã dùng dao đâm vào bụng bị hại,

mặc dù bị cáo không cố ý tước đoạt mạng sống bị hại nhưng hành vi dùng dao đâm 03 nhát vào bụng bị hại, có thể làm nạn nhân tử vong, tuy nhiên hậu quả chết người không xảy ra là do được cấp cứu kịp thời. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn T đủ yếu tố cấu T tội "*Giết người*" được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 72/CT-VKSBĐ-P2 ngày 22/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, đồng thời làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường khắc phục hậu quả nên được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trước và tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi gây sự khiêu khích và tấn công bị cáo trước và gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ thương tật 03%. Bị cáo đã tham gia quân đội nhân dân Việt Nam và hoàn T nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và không quá ba phần tư mức phạt tù quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo T công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 đến 04 năm tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến ngày 11/5/2022.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân